



Thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên ở các trường tiểu học thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình

Phan Thị Thanh Hà

Trường Tiểu học Quảng Thọ, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:

Ngày nhận bài: 12/10/2023

Ngày nhận bản chỉnh sửa: 28/10/2023

Ngày nhận đăng: 30/10/2023

Ngày xuất bản: 20/12/2025

Từ khóa:

Hoạt động bồi dưỡng;

Đội ngũ giáo viên;

Năng lực sư phạm;

Trường tiểu học.

TÓM TẮT

Trong bối cảnh giáo dục đổi mới, công tác quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên tiểu học có vai trò quan trọng nhằm nâng cao chất lượng dạy học. Nghiên cứu này được thực hiện nhằm đánh giá thực trạng công tác quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực sư phạm cho giáo viên tại các trường tiểu học thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình. Phương pháp nghiên cứu chủ yếu là khảo sát với 150 cán bộ quản lý và giáo viên của 10 trường tiểu học. Kết quả nghiên cứu cho thấy công tác bồi dưỡng đã được các nhà trường quan tâm chỉ đạo, triển khai, tuy nhiên vẫn tồn tại một số hạn chế về hình thức tổ chức, nội dung và tính đồng bộ trong thực hiện.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đào tạo và bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên (GV) nói chung và bồi dưỡng năng lực sư phạm (NLSP) nói riêng luôn là vấn đề được cả xã hội quan tâm. Ở “Hội thảo về canh tân việc đào tạo, bồi dưỡng GV của các nước châu Á và Thái Bình Dương” do UNESCO tổ chức tại Seoul, Hàn Quốc đã nêu lên vai trò và nhiệm vụ phát triển năng lực dạy học cũng như xác định tầm quan trọng của việc phát triển năng lực dạy học hiện nay (UNESCO, 1972). Theo Raja Roy Singh (1991) trong công trình nghiên cứu về Nền giáo dục cho thế kỷ XXI - Những triển vọng của châu Á - Thái Bình Dương đã khẳng định: Không một hệ thống giáo dục nào có thể vươn cao quá tầm những GV làm việc cho nó. Do vậy, để phát triển giáo dục, các quốc gia phải làm tốt việc đào tạo, bồi dưỡng GV, qua đó hình thành ở họ phẩm chất, NLSP óc phê phán, suy luận và có sáng kiến. Trong sách Đào tạo bồi dưỡng thường xuyên, các tác giả Pierre Besnard và Bernard Lietard (1998) đã chỉ ra sự cần thiết đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên. Cụ thể, trong lĩnh vực giáo dục, hoạt động bồi dưỡng thường xuyên cho GV sẽ góp phần nâng cao chất lượng dạy học. Ở Việt Nam, việc phát triển NLSP cho đội ngũ GV nói chung và GV tiểu học nói riêng luôn được quan tâm như: Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 15/6/2004 của Ban Chấp hành TW Đảng đã nhấn mạnh mục tiêu “Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý (CBQL) giáo dục được chuẩn hóa, đảm bảo đủ chất lượng, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đặc biệt chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất, lối sống, lương tâm, tay nghề của nhà giáo... đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2004); Hội nghị lần thứ 8 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI đã ban hành Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa” đã đưa ra giải pháp: “Phát triển đội ngũ nhà giáo và CBQL, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo. Xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng và hội nhập quốc tế. Thực hiện chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo theo từng cấp học và trình độ đào tạo” (Ban Chấp hành Trung ương Đảng, 2013). Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Bộ Giáo dục và đào tạo Ban hành quy chế bồi dưỡng thường xuyên GV, CBQL cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và GV trung tâm giáo dục thường xuyên (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2019). Hay trong điều 70, Quyền của nhà giáo ở Luật giáo dục 2019 đã quy định GV được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ

Tác giả liên hệ: Phan Thị Thanh Hà;

Địa chỉ e-mail: thanhha0076@gmail.com

DOI: <https://doi.org/10.26459/jse.175.2025>

(Quốc hội, 2019). Như vậy, có thể nói đội ngũ GV là lực lượng luôn được cả xã hội quan tâm, bởi lẽ đây là lực lượng đóng vai trò quyết định sự thành công trong công cuộc đổi mới giáo dục, bởi lẽ họ là lực lượng trực tiếp thực hiện chương trình giáo dục. Và phát triển bồi dưỡng NLSP cho đội ngũ GV, CBQL được xem là giải pháp trung tâm, có ảnh hưởng quyết định đến chất lượng giáo dục phổ thông.

Thời gian qua, Phòng giáo dục thị xã Ba Đồn tỉnh Quảng Bình đã chú trọng đến công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ GV nói chung và GV ở cấp tiểu học theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông mới. Tuy nhiên, hoạt động bồi dưỡng NLSP cho đội ngũ GV vẫn chưa đạt được kết quả như mong muốn, chất lượng hoạt động bồi dưỡng vẫn còn tồn tại những hạn chế, bất cập. Vậy, để phát triển năng lực của đội ngũ GV đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông thì cần phải làm gì? Các chủ thể quản lý cần nghiên cứu và chỉ đạo hoạt động bồi dưỡng NLSP cho đội ngũ GV như thế nào? Làm thế nào để tổ chức và quản lý hoạt động bồi dưỡng NLSP cho đội ngũ GV đạt chất lượng hiệu quả theo mục tiêu trong tình hình mới đáp ứng yêu cầu thực tiễn xã hội là vấn đề mà các nhà quản lý đặc biệt quan tâm. Bài viết trình bày thực trạng “Quản lý hoạt động bồi dưỡng NLSP cho đội ngũ GV ở các trường tiểu học thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình”. Kết quả nghiên cứu sẽ là cơ sở thực tiễn để đề xuất các biện pháp nhằm giúp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động bồi dưỡng NLSP cho đội ngũ GV các trường tiểu học ở địa bàn nghiên cứu hiện nay.

2. KHÁCH THỂ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- *Khách thể nghiên cứu*: Khảo sát được tiến hành trên 150 CBQL và GV của 10 trường tiểu học công lập ở thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình; thời gian khảo sát: tháng 04 - 05/2023.

- *Phương pháp nghiên cứu*: Sử dụng phiếu điều tra đối với CBQL và GV đang làm việc và giảng dạy tại các trường tiểu học trên địa bàn thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình. Phiếu này nhằm mục đích thu thập số liệu đánh giá về thực trạng hoạt động bồi dưỡng NLSP cho đội ngũ GV và quản lý hoạt động bồi dưỡng NLSP cho đội ngũ GV các trường tiểu học. Phiếu khảo sát gồm có 12 câu hỏi để các CBQL, GV tham gia khảo sát thực hiện. Với mỗi câu hỏi sẽ có các mức độ đánh giá khác nhau. Tác giả sử dụng thang điểm 5, mỗi câu hỏi được đánh giá với 5 mức độ khác nhau.

Sau khi phát phiếu khảo sát cho các CBQL, GV ở 10 trường tiểu học trên địa bàn thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, chúng tôi thu lại phiếu và xử lý các số liệu khảo sát thông qua phần mềm SPSS.20. Điểm trung bình của các nội dung khảo sát được chia các mức độ: Từ 1,00-1,8 điểm: Hoàn toàn không hiệu quả/ Hoàn toàn không thường xuyên; 1,81-2,6 điểm: Không hiệu quả/ Ít thường xuyên; 2,61- 3,40 điểm: Tương đối hiệu quả/ Thỉnh thoảng; 3,41-4,20 điểm: Hiệu quả/ Thường xuyên; 4,21-5,0 điểm: Rất hiệu quả/ Rất thường xuyên.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Thực trạng quản lý mục tiêu hoạt động bồi dưỡng năng lực sư phạm của đội ngũ giáo viên ở cấp tiểu học

Bảng 1. Đánh giá của CBQL, GV về việc quản lý mục tiêu hoạt động bồi dưỡng NLSP đội ngũ GV

STT	Nội dung	Mức độ lựa chọn (%)					ĐTB	ĐLC
		1	2	3	4	5		
1	Đảm bảo các mục tiêu bồi dưỡng mang lại hiệu quả	0,7	4,0	42,7	34,0	18,7	3,66	0,85
2	Tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đạt Chuẩn ở mức tốt	0,7	2,7	29,3	30,7	36,7	4,00	0,91
3	Giúp cho việc đổi mới chương trình, tổ chức thực hiện chương trình dạy học, giáo dục theo hướng phát triển năng lực học sinh	0,7	9,3	52,7	23,3	14,0	3,41	0,86
4	Kịp thời triển khai các văn bản của Sở, Phòng GD-ĐT liên quan đến mục tiêu bồi dưỡng	0,7	11,3	56,0	18,0	14,0	3,33	0,88
5	Kiểm tra, điều chỉnh kịp thời mục tiêu bồi dưỡng trong quá trình bồi dưỡng GV	0,7	14,7	49,3	18,0	17,3	3,37	0,96

*Ghi chú: Điểm trung bình: ĐTB ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$). Mức độ: 1. Hoàn toàn không hiệu quả; 2. Không hiệu quả; 3. Tương đối hiệu quả; 4. Hiệu quả; 5. Rất hiệu quả; Độ lệch chuẩn: ĐLC.

Nhìn vào bảng 1 cho thấy, việc quản lý mục tiêu hoạt động bồi dưỡng NLSP cho đội ngũ GV ở cấp tiểu học ở thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình được CBQL và GV đánh giá ở mức độ “Tương đối hiệu quả” cho đến “Hiệu quả” với ĐTB dao động từ 3,33 đến 4,00 điểm. Các mục tiêu được đánh giá mang lại hiệu quả là “Tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đạt Chuẩn ở mức tốt; Đảm bảo các mục tiêu bồi dưỡng mang lại hiệu quả” với ĐTB lần lượt là 4,00 và 3,66. Có trên 52,7% CBQL và GV tham gia khảo sát đánh giá là “Hiệu quả” và “Rất hiệu quả” với hai mục tiêu này. Các mục tiêu “Kiểm tra, điều chỉnh kịp thời mục tiêu bồi dưỡng trong quá trình bồi dưỡng GV; Kịp thời triển khai các văn bản của Sở, Phòng GD-ĐT liên quan đến mục tiêu bồi dưỡng” chỉ nhận được đánh giá ở mức “tương đối hiệu quả” với ĐTB lần lượt là 3,37 và 3,33 điểm. Cụ

thể, có trên 60% CBQL và GV tham gia khảo sát đánh giá các mục tiêu này mang lại là không hiệu quả và tương đối hiệu quả. Việc quản lý bồi dưỡng NLSP cho đội ngũ GV các trường tiểu học nhằm đáp ứng nhiều mục tiêu khác nhau mà trọng tâm là tiến hành hoạt động bồi dưỡng một cách bài bản và có hệ thống. Tuy nhiên, nội dung này vẫn còn khá nhiều CBQL, GV đánh giá ở mức độ tương đối hiệu quả. Vì vậy, cần xây dựng biện pháp tác động giúp cho CBQL và GV trường tiểu học ở thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình có nhận thức đúng đắn hơn về việc quản lý mục tiêu của việc bồi dưỡng NLSP cho đội ngũ GV.

3.2. Thực trạng quản lý nội dung hoạt động bồi dưỡng năng lực sư phạm của đội ngũ giáo viên ở cấp tiểu học

Để đánh giá thực trạng quản lý nội dung hoạt động bồi dưỡng NLSP cho đội ngũ GV các trường tiểu học trên địa bàn thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình hiện nay, tác giả lấy ý kiến đánh giá của CBQL, GV. Kết quả được thể hiện ở bảng 2 dưới đây:

Bảng 2. Đánh giá của CBQL, GV về việc quản lý nội dung hoạt động bồi dưỡng NLSP đội ngũ GV

STT	Nội dung	Mức độ thực hiện (%)					ĐTB	ĐLC
		1	2	3	4	5		
1	Quản lý tổ chức lựa chọn nội dung, chương trình bồi dưỡng phù hợp với GV tiểu học	0,0	18,0	18,7	46,7	16,7	3,62	0,96
2	Chỉ đạo thành lập các bộ phận chịu trách nhiệm trong việc lựa chọn nội dung và hình thức bồi dưỡng chuyên môn cho GV	0,7	14,0	23,3	48,0	14,0	3,61	0,92
3	Tổ chức trao đổi để thống nhất nội dung, chương trình bồi dưỡng với các lực lượng tham gia	0,0	14,0	20,0	51,3	14,7	3,67	0,89
4	Chỉ đạo, định hướng cho lực lượng tham gia bồi dưỡng kế hoạch xây dựng nội dung chương trình bồi dưỡng theo từng chủ đề và phù hợp với yêu cầu của ngành giáo dục	0,0	20,0	14,7	51,3	14,0	3,59	0,96
5	Kiểm tra, đánh giá thường xuyên công tác xây dựng nội dung bồi dưỡng NLSP cho GV	0,0	27,3	36,7	24,7	11,3	3,20	0,97

*Ghi chú: Điểm trung bình: ĐTB ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); Mức độ: 1: Hoàn toàn không thường xuyên; 2: Ít thường xuyên; 3: Thỉnh thoảng; 4: Thường xuyên; 5: Rất thường xuyên; Độ lệch chuẩn: ĐLC.

Kết quả sau khi thực hiện lấy ý kiến đánh giá của CBQL, GV về việc quản lý nội dung hoạt động bồi dưỡng NLSP cho đội ngũ GV cho thấy, đa phần các nội dung đều được đánh giá là thỉnh thoảng và thường xuyên thực hiện với ĐTB dao động từ 3,20 – 3,67. Ở các nội dung như: “Tổ chức trao đổi để thống nhất nội dung, chương trình bồi dưỡng với các lực lượng tham gia; Quản lý tổ chức lựa chọn nội dung, chương trình bồi dưỡng phù hợp với GV tiểu học; Chỉ đạo thành lập các bộ phận chịu trách nhiệm trong việc lựa chọn nội dung và hình thức bồi dưỡng chuyên môn cho GV; Chỉ đạo, định hướng cho lực lượng tham gia bồi dưỡng kế hoạch xây dựng nội dung chương trình bồi dưỡng theo từng chủ đề và phù hợp với yêu cầu của ngành giáo dục” đều được đánh giá ở mức độ thường xuyên thực hiện với ĐTB lần lượt là 3,67; 3,62; 3,61 và 3,59. Trong quá trình thực hiện khảo sát, GV các trường tiểu học trên địa bàn thị xã Ba Đồn cho biết: Nhà trường luôn tiến hành chỉ đạo thành lập các bộ phận chịu trách nhiệm trong việc lựa chọn nội dung và hình thức bồi dưỡng cho GV, hướng dẫn cho các lực lượng tham gia hoạt động bồi dưỡng theo từng chủ đề để phù hợp hơn với yêu cầu của ngành giáo dục và xã hội. Lựa chọn các nội dung, chương trình bồi dưỡng phù hợp với từng GV và lấy ý kiến về các nội dung đó để cùng GV khắc phục các hạn chế còn tồn tại nhằm nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động giáo dục hơn nữa.

Tuy nhiên ở nội dung “Kiểm tra, đánh giá thường xuyên công tác xây dựng nội dung bồi dưỡng NLSP cho GV” lại là nội dung được đánh giá với mức độ thực hiện thấp nhất trong các nội dung ở trên với ĐTB = 3,20 có 27,3% ý kiến đánh giá là ít thường xuyên thực hiện và 36,7% ý kiến đánh giá là thỉnh thoảng mới thực hiện. Kiểm tra, đánh giá là khâu quan trọng trong công tác quản lý, việc kiểm tra đánh giá thường xuyên công tác xây dựng nội dung bồi dưỡng NLSP cho GV ở các trường tiểu học sẽ giúp cho nhà quản lý biết được mức độ đạt được của công tác xây dựng nội dung để từ đó có hướng điều chỉnh hợp lý nhằm nâng cao chất lượng hoạt động bồi dưỡng NLSP cho đội ngũ GV. Tuy nhiên ở nội dung quản lý này lại chưa thực sự được quan tâm triển khai nên các nhà trường cần chú ý hơn đến nội dung quản lý này.

3.3. Thực trạng quản lý các hình thức hoạt động bồi dưỡng năng lực sư phạm của đội ngũ giáo viên ở cấp tiểu học

Nhằm khảo sát việc quản lý các hình thức hoạt động bồi dưỡng NLSP cho đội ngũ GV ở các trường tiểu học trên địa bàn thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, tác giả thực hiện lấy ý kiến các CBQL, GV kết quả khảo sát thu được tại bảng 3 như sau:

Bảng 3. Đánh giá của CBQL, GV về việc quản lý các hình thức hoạt động bồi dưỡng đội ngũ GV

STT	Nội dung	Mức độ (%)					ĐTB	ĐLC
		1	2	3	4	5		
1	Chỉ đạo việc lựa chọn hình thức tổ chức hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV	0,0	1,3	49,3	26,7	22,7	3,71	0,83
2	Giám sát việc thực hiện các hình thức của hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV	0,0	22,7	12,0	54,7	10,7	3,53	0,96
3	Trung cầu ý kiến của toàn thể CBQL và GV về các nội dung và hình thức tổ chức hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV	0,0	24,0	17,3	49,3	9,3	3,44	0,96
4	Tổ chức điều chỉnh, bổ sung các nội dung và hình thức hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV	2,0	40,7	35,3	12,7	9,3	2,87	0,98
5	Tổ chức khảo sát, đánh giá hiệu quả của từng hình thức bồi dưỡng NLSP cho GV sau mỗi hoạt động để điều chỉnh cho phù hợp	6,0	22,7	36,0	32,0	3,3	3,04	0,96

**Ghi chú: Điểm trung bình: ĐTB ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); Mức độ: 1: Hoàn toàn không thường xuyên; 2: Ít thường xuyên; 3: Thỉnh thoảng; 4: Thường xuyên; 5: Rất thường xuyên; Độ lệch chuẩn: ĐLC.*

Qua các kết quả đánh giá trên có thể thấy CBQL, nhà trường đã sử dụng các nội dung quản lý khác nhau để quản lý về việc sử dụng hình thức hoạt động bồi dưỡng cho GV. Đa phần các nội dung đều được CBQL, GV đánh giá là thực hiện thường xuyên, các nội dung như: “*Trung cầu ý kiến của toàn thể CBQL và GV về các nội dung và hình thức tổ chức hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV; Giám sát việc thực hiện các hình thức của hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV; Chỉ đạo việc lựa chọn hình thức tổ chức hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV*” được đánh giá ở mức độ thực hiện thường xuyên với ĐTB lần lượt là 3,44; 3,53 và 3,71. Thực tế khảo sát lấy ý kiến CBQL và GV cho thấy đây là những hoạt động gắn liền với việc hoạt động quản lý hằng ngày của các CBQL nên việc được triển khai một cách thường xuyên cũng là điều dễ hiểu.

Tuy nhiên ở 2 nội dung còn lại là “*Tổ chức khảo sát, đánh giá hiệu quả của từng hình thức bồi dưỡng NLSP cho GV sau mỗi hoạt động để điều chỉnh cho phù hợp (ĐTB = 3,04); Tổ chức điều chỉnh, bổ sung các nội dung và hình thức hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV (ĐTB = 2,87)*” lại được đánh giá với mức độ khá thấp chỉ ở mức thỉnh thoảng thực hiện. Tổ chức khảo sát, đánh giá hiệu quả của từng hình thức bồi dưỡng NLSP cho GV là hoạt động quan trọng và cần thiết nhằm đánh giá xem mức độ đạt được của các hình thức bồi dưỡng sau mỗi hoạt động đang ở mức độ nào để từ đó có sự điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp từ đó nâng cao chất lượng hoạt động bồi dưỡng cho GV. Tuy nhiên kết quả cho thấy đối với 2 nội dung quản lý này nhà trường vẫn còn khá lơ là trong công tác quản lý. Do đó, Ban giám hiệu cần xem xét lại thực trạng này để nhằm nâng cao hơn việc đa dạng hoá các hình thức bồi dưỡng NLSP cho GV.

3.4. Thực trạng quản lý kiểm tra hoạt động bồi dưỡng năng lực sư phạm của đội ngũ giáo viên ở cấp tiểu học

Bảng 4. Đánh giá của CBQL, GV về việc quản lý kiểm tra hoạt động bồi dưỡng đội ngũ GV

STT	Nội dung	Mức độ (%)					ĐTB	ĐLC
		1	2	3	4	5		
1	Tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV	0,0	10,7	47,3	23,3	18,7	3,50	0,91
2	Kiểm tra, đánh giá quá trình triển khai các hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV	0,0	19,3	40,0	40,7	0,0	3,21	0,74
3	Kiểm tra, đánh giá hiệu quả các nội dung và hình thức xây dựng hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV	0,0	10,0	30,0	36,0	24,0	3,74	0,93
4	Chỉ đạo kiểm tra việc phối hợp giữa các lực lượng trong hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV	0,0	17,3	33,3	34,7	14,7	3,47	0,94
5	Kiểm tra, đánh giá việc sử dụng các nguồn lực trong xây dựng hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV	0,0	13,3	29,3	44,7	12,7	3,57	0,87
6	Kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm và điều chỉnh những vấn đề phát sinh khi xây dựng hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV	0,0	32,0	32,0	22,7	13,3	3,17	1,02

**Ghi chú: Điểm trung bình: ĐTB ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); Mức độ: 1: Hoàn toàn không thường xuyên; 2: Ít thường xuyên; 3: Thỉnh thoảng; 4: Thường xuyên; 5: Rất thường xuyên; Độ lệch chuẩn: ĐLC.*

Kiểm tra, đánh giá là một chức năng và là một khâu quan trọng trong hoạt động quản lý của nhà trường. Do vậy, để quản lý tốt hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV, cần phải thực hiện chức năng này một cách thường xuyên, nghiêm túc và khách quan. Kết quả sau khi thực hiện khảo sát đánh giá lấy ý kiến CBQL, GV về việc quản lý kiểm tra hoạt động bồi dưỡng NLSP cho đội ngũ GV các trường tiểu học tại bảng 4 cho thấy:

Hầu hết các nội dung quản lý kiểm tra hoạt động bồi dưỡng NLSP cho đội ngũ GV đều được đánh giá ở mức độ thực hiện thường xuyên. Điều này cho thấy, lãnh đạo các trường tiểu học mà tác giả tiến hành khảo sát đã quan tâm chú ý đến việc quản lý kiểm tra hoạt động bồi dưỡng NLSP của GV. Việc kiểm tra, đánh giá của các CBQL ở đây đã được thực hiện một cách đúng quy định, theo từng bước, bám sát các tiêu chuẩn, tiêu chí của kiểm tra, đánh giá.

Nội dung được CBQL, GV đánh giá thực hiện thường xuyên nhất của hoạt động này là: “Kiểm tra, đánh giá hiệu quả các nội dung và hình thức xây dựng hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV”, ĐTB = 3,74. Nội dung và hình thức dạy học là một trong những vấn đề chính ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV, việc sử dụng kết quả kiểm tra về hiệu quả của nội dung và hình thức xây dựng hoạt động bồi dưỡng giúp nhà quản lý có nhìn nhận đúng đắn về thực trạng bồi dưỡng NLSP cho GV từ đó có hướng chỉ đạo khắc phục hợp lý, là một trong những hoạt động rất cần thiết đối với mỗi nhà trường nhằm giúp cải thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV hiện nay.

Tiếp đến là các nội dung “Kiểm tra, đánh giá việc sử dụng các nguồn lực trong xây dựng hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV với ĐTB = 3,57; Tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV có ĐTB = 3,50; Chỉ đạo kiểm tra việc phối hợp giữa các lực lượng trong hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV với ĐTB = 3,47” các nội dung này cũng đều được đánh giá ở mức thực hiện thường xuyên. Tuy nhiên ở 2 nội dung “Kiểm tra, đánh giá quá trình triển khai các hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV có ĐTB = 3,21 và Kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm và điều chỉnh những vấn đề phát sinh khi xây dựng hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV với ĐTB = 3,17” đều được các CBQL, GV đánh giá là có mức độ thực hiện thấp nhất và ở mức thỉnh thoảng. Quá trình triển khai các hoạt động bồi dưỡng và rút kinh nghiệm sau bồi dưỡng là 2 bước rất quan trọng và cần có sự kiểm tra, đánh giá xem đang ở mức độ nào để từ đó có hướng điều chỉnh hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV một cách hợp lý hơn. Nhìn chung công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV đã đạt được những kết quả nhất định, tuy nhiên công tác kiểm tra đánh giá còn chưa được quan tâm triển khai một cách thực sự thường xuyên. Do đó, hiệu trưởng, CBQL cần xem xét lại nội dung này để có thể tiến hành triển khai một cách thường xuyên hơn nhằm đem lại hiệu quả cao trong công tác kiểm tra, đánh giá từ đó giúp nâng cao chất lượng hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV.

3.5. Thực trạng quản lý các điều kiện hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng năng lực sư phạm của đội ngũ giáo viên ở cấp tiểu học

Để khảo sát thực trạng quản lý các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động bồi dưỡng NLSP của đội ngũ GV, chúng tôi sử dụng các câu hỏi khảo sát đánh giá của CBQL, GV và thu được kết quả tại bảng 5 như sau:

Bảng 5. Đánh giá của CBQL, GV về việc quản lý các điều kiện hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng NLSP đội ngũ GV

STT	Nội dung	Mức độ (%)					ĐTB	ĐLC
		1	2	3	4	5		
1	Thực hiện chế độ động viên, khen thưởng cho các lực lượng tham gia hoạt động bồi dưỡng NLSP	0,0	10,0	35,3	21,3	33,3	3,78	1,02
2	Khai thác, sử dụng tốt điều kiện cơ sở vật chất, nguồn lực tài chính và các phương tiện kỹ thuật, tài liệu phục vụ cho công tác bồi dưỡng	0,0	9,3	12,7	59,3	18,7	3,87	0,82
3	Huy động các lực lượng giáo viên phối hợp trong công tác bồi dưỡng giáo viên	0,0	7,3	12,7	73,3	6,7	3,79	0,67
4	Tạo mọi điều kiện để giáo viên thực hiện kế hoạch bồi dưỡng và tự bồi dưỡng (về thời gian, địa điểm, chương trình)	0,0	7,3	29,3	56,0	7,3	3,63	0,72
5	Dự trù và hạch toán chi phí cho hoạt động bồi dưỡng theo từng cấp quản lý	0,0	3,3	56,7	28,7	11,3	3,48	0,74
6	Xây dựng bầu không khí tâm lý sư phạm lành mạnh, phát huy tinh thần tự học, tự bồi dưỡng trong GV,	0,7	8,0	12,7	68,7	10,0	3,79	0,75

*Ghi chú: Điểm trung bình: ĐTB ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); Mức độ: 1: Hoàn toàn không thường xuyên; 2: Ít thường xuyên; 3: Thỉnh thoảng; 4: Thường xuyên; 5: Rất thường xuyên

Kết quả bảng 5 cho thấy, đa phần các nội dung đều được CBQL, GV đánh giá là thực hiện thường xuyên bao gồm: “*Khai thác, sử dụng tốt điều kiện cơ sở vật chất, nguồn lực tài chính và các phương tiện kỹ thuật, tài liệu phục vụ cho công tác bồi dưỡng* (ĐTB = 3,87); *Huy động các lực lượng giáo viên phối hợp trong công tác bồi dưỡng giáo viên* (ĐTB = 3,79); *Xây dựng bầu không khí tâm lý sư phạm lành mạnh, phát huy tinh thần tự học, tự bồi dưỡng trong GV* (ĐTB = 3,79); *Thực hiện chế độ động viên, khen thưởng cho các lực lượng tham gia hoạt động bồi dưỡng NLSP* (ĐTB = 3,78)”. Kết quả này cho thấy, lãnh đạo, CBQL nhà trường đã làm tốt công tác của mình trong việc triển khai thường xuyên việc khai thác, sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị, tạo điều kiện hỗ trợ cho việc quản lý bồi dưỡng NLSP cho GV thông qua việc thực hiện các chế độ khen thưởng, xây dựng bầu không khí nhà trường lành mạnh đây là một trong những yêu cầu cần thiết nhằm giúp nâng cao chất lượng quản lý các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động bồi dưỡng NLSP của đội ngũ GV nhà trường.

Tuy nhiên bên cạnh đó có một số nội dung được đánh giá thấp hơn so với các nội dung ở trên như: “*Tạo mọi điều kiện để giáo viên thực hiện kế hoạch bồi dưỡng và tự bồi dưỡng (về thời gian, địa điểm, chương trình)*” có ĐTB = 3,63 được đánh giá ở mức thường xuyên nhưng lại có 7,3% ý kiến đánh giá là ít thường xuyên thực hiện là 29,3% ý kiến đánh giá là thỉnh thoảng mới được thực hiện. Cùng với đó ở nội dung “*Dự trù và hạch toán chi phí cho hoạt động bồi dưỡng theo từng cấp quản lý*” đây là nội dung được đánh giá thấp nhất trong các điều kiện hỗ trợ cho việc quản lý bồi dưỡng NLSP cho GV với ĐTB = 3,48 có 3,3% ý kiến đánh giá là ít thường xuyên thực hiện là 56,7% ý kiến đánh giá là thỉnh thoảng mới được thực hiện. Việc tạo mọi điều kiện về thời gian địa điểm, chương trình cũng như cần dự trù hạch toán chi phí cho hoạt động bồi dưỡng là các nhiệm vụ cần thiết và quan trọng giúp quá trình bồi dưỡng NLSP cho GV được diễn ra một cách thuận lợi, tránh phát sinh các vấn đề làm giảm chất lượng của hoạt động bồi dưỡng. Vì vậy, các nhà trường tiểu học trên địa bàn thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình cần có các biện pháp khắc phục cũng như triển khai thường xuyên hơn các điều kiện này nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV và chất lượng giáo dục nhà trường.

4. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu thực tiễn của đề tài quản lý hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV ở các nhà trường tiểu học trên địa bàn thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình qua khảo sát thực trạng cho thấy. Công tác quản lý hoạt động bồi dưỡng NLSP cho đội ngũ GV ở các trường tiểu học trên địa bàn thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình bước đầu được thực hiện có hiệu quả, các hoạt động quản lý mục tiêu, nội dung, các điều kiện hỗ trợ đa phần được đánh giá là triển khai một cách thường xuyên. Tuy nhiên, bên cạnh đó công tác quản lý các hình thức và kiểm tra, đánh giá của hoạt động bồi dưỡng NLSP cho đội ngũ GV ở một số nội dung vẫn còn gặp một số hạn chế và chưa nhận được sự đánh giá cao. Do đó, lãnh đạo các sở ban ngành, Ban giám hiệu các trường tiểu học trên địa bàn thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình cần quan tâm, chú ý hơn nữa đến công tác bồi dưỡng NLSP và quản lý hoạt động bồi dưỡng NLSP cho GV ở các nhà trường tiểu học nhằm hình thành, phát triển trình độ, năng lực, phẩm chất nhà giáo từ đó nâng cao chất lượng đội ngũ GV cũng như đáp ứng được các yêu cầu đổi mới của giáo dục hiện đại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ban Bí thư Trung ương Đảng. (2004). *Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 15/6/2004 về xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục*. Hà Nội: Tác giả.
- Ban Chấp hành Trung ương Đảng. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Hội nghị lần thứ 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục*. Hà Nội: Tác giả.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2019). *Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2019 ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên*. Hà Nội: Tác giả.
- Besnard, P., & Lietard, B. (1998). *Đào tạo bồi dưỡng thường xuyên*. Hà Nội: Nhà xuất bản Giáo dục.
- Quốc hội. (2019). *Luật Giáo dục*. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia.
- Singh, R. R. (1991). *Education for the twenty-first century: Asia-Pacific perspectives*. Bangkok, Thailand: UNESCO Principal Regional Office for Asia and the Pacific.
- UNESCO. (1972). *Hội nghị phối hợp trong chương trình của UNESCO*. Paris, France: Tác giả.

Current status of management of pedagogical capacity training activities for teachers in primary Schools in Ba Don town, Quang Binh province

Phan Thi Thanh Ha

Quang Tho Primary School, Ba Don Town, Quang Binh Province

ARTICLE INFO

Article history:

Received: 12 October 2023

Received in revised form: 28 October 2023

Accepted: 30 October 2023

Published: 20 December 2025

Keywords:

Training activities;

Teaching staff;

Pedagogical capacity;

Primary school.

Corresponding author:

Phan Thi Thanh Ha

E-mail address:

thanhha0076@gmail.com

ABSTRACT

In the context of educational innovation, the management of pedagogical capacity building activities for primary school teachers plays an important role in improving the quality of teaching. This study was conducted to assess the current status of management of pedagogical capacity building activities for teachers at primary schools in Ba Don town, Quang Binh province. The main research method was a survey of 150 managers and teachers of 10 primary schools. The research results showed that the training work has been directed and implemented by schools, but there are still some limitations in terms of organization, content and consistency in implementation.